TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH** Số: 15/2018/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bắc Ninh, ngày 31 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Ngân hàng TMCP S G T T; Địa chỉ: Số 266,268 NK, phường V, quận N, thành phố Hồ Chí Minh - Do bà Nguyễn Đ T D là Tổng Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bh C là Trưởng phòng giao dịch Nguyễn Gia Thiều - Scb Chi nhánh Bắc Ninh; Địa chỉ: Số 113 Nguyễn G T, phường S H, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: - Ông Nguyễn Viết Đ, sinh năm 1963;

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969;

Cùng cư trú tại địa chỉ: Số 17 (Nay là số 23), xóm C, phường T A, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 17 (Nay là số 23), xóm C, phường T A, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Viết Đ, bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả toàn bộ số dư nợ tiền gốc và lãi gốc của hợp đồng tín dụng số LD1628000081 ngày 02/10/2016 là 214.400.000 đồng (Hai trăm mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) và các khoản lãi

phát sinh tạm tính đến ngày 22/10/2018 là 23.761.969đ (Hai mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi mốt chín trăm sáu mươi chín nghìn đồng); Dư nợ gốc của thẻ tín dụng số thẻ 970403-0572 cấp ngày 17/5/2017 cả gốc và lãi tính đến ngày 22/10/2018 là 16.128.923đ (Mười sáu triệu một trăm hai mươi tám nghìn chín trăm hai mươi ba đồng) cho Ngân hàng TMCP S G T T nhiều lần cụ thể như sau:

- Từ tháng 10/2018 đến tháng 02/2019 mỗi tháng trả nợ số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) vào ngày 30 hàng tháng cho thẻ tín dụng số thẻ 9704.03-0572.

- Từ tháng 03/2019 đến tháng 06/2019 mỗi tháng trả nợ số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) vào ngày 30 hàng tháng.

- Từ tháng 07/2019 đến tháng 12/2019 mỗi tháng trả nợ số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vào ngày 30 hàng tháng.

- Từ tháng 01/2020 đến tháng 08/2021 mỗi tháng trả nợ số tiền 7.500.000 đồng (Bẩy triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 30 hàng tháng.

- Ngày 30 tháng 9 năm 2021 trả nợ số tiền 22.400.000 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh nêu trên và tiền lãi từ ngày 22 tháng 10 năm 2018 trở đi.

Khi ông Đ, bà Nthanh toán hết số dư nợ gốc đã vay của hợp đồng tín dụng số LD1628000081 ngày 02/10/2016 và dư nợ thẻ tín dụng số 970403-0572 cấp ngày 17/5/2017, thì Ngân hàng TMCP S G T T sẽ xem xét miễn giảm tiền lãi cho ông Đường bà Ngân.

Trong trường hợp ông Đ bà N vi phạm nghĩa vụ thanh toán và không trả được toàn bộ số tiền gốc đã vay còn nợ, thì Ngân hàng TMCP S G T T có quyền yêu cầu cơ quan pháp luật phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 213 tờ bản đồ số 7 ở phường T A, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LD/1628000081/HĐTCa ngày 07 tháng 10 năm 2016.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Viết Đ và bà Nguyễn Thị N phải chịu 3.000.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ (Xác nhận Ngân hàng TMCP S G T T đã nộp số tiền này, ông Đ và bà N phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 3.000.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã nộp).

- Về án phí: Ông Nguyễn Viết Đ và bà Nguyễn Thị N phải chịu 6.357.272 đ (Sáu triệu ba trăm năm mươi bẩy nghìn hai trăm bẩy mươi hai đồng) án phí DSST.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP S G T T số tiền 5.946.000 đồng (Năm triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số:

AA/2017/ 0000965, ngày 02/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Hoan